

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HƯNG HÀ  
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2024/HS-ST

Ngày: 25- 3- 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Nguyễn Thế Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Đăng Tuấn

2. Bà Trần Thị Nơi

- *Thư ký phiên tòa:* ông Nguyễn Đình Trường- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* bà Đào Duy Linh - Kiểm sát viên

Trong ngày 25 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Vũ Đăng Q, sinh ngày 02/8/1983 tại huyện Q, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đăng T, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959; vợ là chị Phan Thị N, sinh năm 1987 và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền sự, tiền án: không

Bị tạm giam từ ngày 24/10/2023 đến ngày 21/11/2023 được thay thế bằng biện pháp “Bảo lãnh”. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 23/01/2024.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người làm chứng:*

+ Chị Lường Thị H1, sinh năm 1985, nơi thường trú: bản Kéo, xã X, huyện M, tỉnh Điện Biên

+ Chị Quàng Thị V, sinh năm 1991, nơi thường trú: bản Ly Xôm, xã C, huyện

T, tỉnh Điện Biên;

+ Chị **Kha Thị T1**, sinh năm 1989, nơi thường trú: **Bản M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Nghệ An**

+ Anh **Vũ Xuân N1**, sinh năm 1992

+ Anh **Vũ Văn H2**, sinh năm 1991,

Đều cư trú: **thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình**

+ Anh **Lê Văn Đ**, sinh năm 1979

Nơi cư trú: **tổ dân phố N, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình**

+ Ông **Dương Quang L**, sinh năm 1960

Nơi cư trú: **tổ dân phố T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình**

(Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên toà)

### NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/6/2021, **Vũ Đăng Q** được **Bệnh viện C** cấp Chứng chỉ sơ cấp Nhân viên xoa bóp bấm huyệt vật lý trị liệu. Ngày 29/9/2022, **Q** thuê nhà của anh **Trần Văn T2**, sinh năm 1980 ở **tổ dân phố T, thị trấn H, huyện H** mở quán “Tắm quất, giác hơi Quang Yển” (Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 08C08008758 ngày 03/10/2022 do **phòng Tài chính kế hoạch Ủy ban nhân dân huyện H** cấp) và thuê một số nhân viên nữ thực hiện công việc tắm quất, giác hơi, ăn, ở luôn tại quán. Mọi việc quản lý, kinh doanh quán đều do **Q** thực hiện. Trong quá trình kinh doanh, thấy nhiều khách nam đến tắm quất, giác hơi có nhu cầu mua dâm nên khoảng giữa tháng 10/2023, **Q** nảy sinh ý định môi giới cho các nhân viên nữ của quán bán dâm cho khách nhằm thu lợi bất chính. **Q** và các nhân viên nữ thỏa thuận: Các nhân viên nữ được phép bán dâm cho khách đến quán tắm quất nhưng không được bán dâm tại quán mà phải tự ra ngoài thuê địa điểm. Giá mỗi lần mua bán dâm do nhân viên tự thỏa thuận và thu của khách, sau đó có trách nhiệm trích lại cho **Q** 100.000 đồng/01 lần. Để quản lý và thu tiền từ việc nhân viên bán dâm, **Q** sử dụng tài khoản zalo “**Vũ Đăng Q**” đăng ký bằng số điện thoại 0915.739.568 lập nhóm zalo “Quang Yển” và cho các nhân viên của quán vào nhóm (trong đó có **Lường Thị H1** sử dụng tài khoản zalo “Thu Ngân” đăng ký bằng số điện thoại 0376680738; **Kha Thị T1** sử dụng tài khoản zalo “Ng Lam” đăng ký bằng số điện thoại 0374619135; **Quàng Thị V** sử dụng tài khoản zalo “Kết thúc” đăng ký bằng số điện thoại 0982094377). Nhân viên nữ phải thông báo lên nhóm số lần bán dâm trong ngày dưới hình thức ghi chữ “N” hoặc “Ng” kèm theo một con số



nguyên cụ thể tương ứng với số lần bán dâm để Q dựa vào đó thu tiền trích lại vào sáng ngày hôm sau.

Khoảng 21 giờ ngày 21/10/2023, Q đang ở quán T5 cùng với 02 nhân viên là Lương Thị H1 và Quàng Thị V thì có Lê Văn Đ (là người quen của Q) đến quán yêu cầu dịch vụ giác hơi và được Q thực hiện. Quá trình giác hơi, Đ đặt vấn đề với Q làm thêm dịch vụ xoa bóp, tắm quất và mua dâm nữ nhân viên của quán. Q đồng ý và gọi Lương Thị H1 ra xoa bóp, tắm quất cho Đ và thỏa thuận bán dâm cho Đ với giá 500.000 đồng/01 lần. Sau đó, H1 dẫn Đ đi đến nhà nghỉ B1 của ông Dương Quang L ở tổ dân phố T, thị trấn H, huyện H thuê phòng 201 trực tiếp bán dâm cho Đ. Do Đ là người quen của Q và chưa thanh toán tiền giác hơi, xoa bóp, tắm quất nên Đ và H1 thống nhất là Đ sẽ thanh toán tiền các dịch vụ đã sử dụng tại quán và cả tiền 500.000 đồng mua dâm của H1 cho Q.

Đến khoảng 21 giờ 45 phút ngày 21/10/2023, Vũ Xuân N1 và Vũ Văn H2 đến quán “Tắm quất, giác hơi Quang Y” gặp Q đặt vấn đề mua dâm nhân viên nữ của quán. Do lúc này trong quán chỉ còn Quàng Thị V nên Q sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh đăng nhập vào tài khoản zalo “Vũ Đăng Q” nhắn tin tới tài khoản zalo “H” của nhân viên tên H3 (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) và gọi điện cho tài khoản zalo “Thảo Điện B” của Lò Thị T3 (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) đều là nhân viên của quán yêu cầu nhóm nhân viên gồm H3, T3, Kha Thị T1 về quán tiếp khách. Khi nhóm nhân viên trên về đến quán, Q bảo V ra tiếp khách và thỏa thuận mua bán dâm với N1 và H2. Sau đó, N1 chọn V, H2 chọn T1 và cùng đi đến nhà nghỉ B1 thuê phòng, thống nhất giá mua bán dâm là 500.000 đồng/ 01 lần. Khi đến nhà nghỉ, V thuê phòng 301 trực tiếp bán dâm cho N1 với số tiền 500.000 đồng (Năng chuyển khoản từ tài khoản số 0986088999 Ngân hàng M đến tài khoản số 0982094377 Ngân hàng L1 của Quàng Thị V); T1 thuê phòng 302 trực tiếp bán dâm cho H2 với số tiền 500.000 đồng (H2 chuyển khoản từ tài khoản số 0969556722 Ngân hàng M đến tài khoản số 1038175236 Ngân hàng V1 của Kha Thị T1).

Khi thấy ba đôi nam nữ cùng vào thuê phòng nghỉ, ông Dương Quang L nhận ra 03 người nữ là nhân viên của quán “Tắm quất, giác hơi Quang Y” và đã có lần đến nghỉ tại nhà nghỉ của ông nên nảy sinh nghi ngờ có hành vi mua bán dâm. Ông L bảo bà Đặng Thị T4, sinh năm 1961 (là vợ ông) đến Công an thị trấn H trình báo. Đến 22 giờ 25 phút cùng ngày, Công an huyện H đến kiểm tra nhà nghỉ, phát hiện các đối tượng đang thực hiện hành vi mua, bán dâm nên lập biên bản vụ việc. Kiểm tra phòng 201 phát hiện, thu giữ trên mặt giường 01 vỏ túi bao cao su màu xanh đã xé, tại nền phòng giáp cuối giường 01 quần lót nữ màu trắng, tại xô

đựng rác góc phòng 01 bao cao su màu trắng đã qua sử dụng. Kiểm tra phòng 301 và phòng 302 đều phát hiện tại bồn rửa 01 túi bao cao su màu xanh chưa qua sử dụng.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKSHH ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo **Vũ Đăng Q** về tội “Môi giới mại dâm” theo các điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo **Vũ Đăng Q** phạm tội “Môi giới mại dâm”. Áp dụng d, đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo **Vũ Đăng Q** từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án; được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 24/10/2023 đến ngày 21/11/2023.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Hình sự; đề nghị phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10 màu xanh, đã qua sử dụng; tịch thu tiêu hủy: 01 quần lót màu trắng, 01 bao cao su màu trắng đều đã qua sử dụng; 01 vỏ túi bao cao su màu xanh đã xé; 02 túi bao cao su màu xanh chưa qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi môi giới mại dâm và có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện H**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp lời khai của những người làm chứng và toàn bộ chứng cứ, tài



liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 21 giờ đến 21 giờ 45 phút ngày 21/10/2023, tại quán “Tầm quất, giác hơi **Quang Y**” ở **tổ dân phố T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình**; **Vũ Đăng Q** là chủ và là người trực tiếp quản lý, kinh doanh quán đã có hành vi môi giới mại dâm để **Lương Thị H1** thực hiện việc mua, bán dâm với **Lê Văn Đ**; **Kha Thị T1** thực hiện việc mua, bán dâm với **Vũ Xuân N1**; **Quảng Thị V** thực hiện việc mua, bán dâm với **Vũ Văn H2** tại các phòng 201, 301, 302 **nhà nghỉ B1** của ông **Dương Quang L** ở **tổ dân phố T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình**. Số tiền **Vũ Đăng Q** sẽ được hưởng lợi từ việc môi giới mại dâm là 300.000 đồng nhưng **Q** chưa nhận được tiền.

Hành vi làm trung gian, môi giới, dẫn dắt cho ba người thực hiện hành vi bán dâm tại 02 thời điểm khác nhau của bị cáo **Vũ Đăng Q** đã phạm tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại các điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự.

**Điều 328. Tội môi giới mại dâm.**

*1. Người nào làm trung gian dụ dỗ, dẫn dắt để người khác thực hiện việc mua dâm, bán dâm, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.*

*d) Phạm tội 02 lần trở lên;*

*đ) Đối với 02 người trở lên;*

*4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.*

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Hành vi môi giới mại dâm của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự xã hội, gây tác động tiêu cực đến nếp sống văn minh, huỷ hoại nhân cách con người, gây mất trật tự xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, làm lây truyền nhiều bệnh xã hội nguy hiểm. Bị cáo nhận thức được hậu quả xấu của việc môi giới mại dâm nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có bổ đề là người có công với cách mạng, được Bộ trưởng **Bộ Q1** tặng bằng khen do “Đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian tại ngũ góp phần xây dựng đảng và sự nghiệp bảo vệ và xây dựng Tổ quốc” nên bị cáo được

áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những căn cứ trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với động cơ tư lợi, vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10 màu xanh bị cáo đã sử dụng vào hành vi môi giới mại dâm, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước

Đối với 01 quần lót màu trắng, 01 bao cao su màu trắng đều đã qua sử dụng; 01 vỏ túi bao cao su màu xanh đã xé; 02 túi bao cao su màu xanh chưa qua sử dụng, là vật chứng vụ án và đều không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy

[8] Đối với **Lê Văn Đ**, **Vũ Văn H2** và **Vũ Xuân N1** là những người có hành vi mua dâm; **Lường Thị H1**, **Kha Thị T1** và **Quàng Thị V** là những người có hành vi bán dâm. Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện H** đã xử phạt hành chính và tịch thu số tiền mua bán dâm đối với **Đ**, **T1** và **V** là đúng quy định pháp luật.

Đối với ông **Dương Quang L**, là chủ, trực tiếp quản lý, kinh doanh nhà nghỉ “Bình Yên”: Tài liệu điều tra xác định, tối ngày 21/10/2023, ông **L** không biết việc **Lường Thị H1**, **Lê Văn Đ** thuê phòng 201; **Kha Thị T1**, **Vũ Văn H2** thuê phòng 302; **Quàng Thị V**, **Vũ Xuân N1** thuê phòng 301 để thực hiện việc mua bán dâm. Ngoài tiền thuê phòng, ông **L** không được hưởng lợi ích gì khác. Sau khi cho thuê phòng, do nảy sinh nghi ngờ, ông **L** đã có ý thức bảo vợ là bà **Đặng Thị T4** đến trình báo **Công an thị trấn H**. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện H**, tỉnh Thái Bình không xử lý về hình sự đối với ông **L** là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Vũ Đăng Q** phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Áp dụng các điểm d, đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo **Vũ Đăng Q** 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án; được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 24/10/2023 đến ngày 21/11/2023.



\* Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Hình sự; phạt bổ sung bị cáo **Vũ Đăng Q** số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10 màu xanh, đã qua sử dụng

- Tịch thu tiêu hủy: 01 quần lót màu trắng, 01 bao cao su màu trắng đều đã qua sử dụng; 01 vỏ túi bao cao su màu xanh đã xé; 02 túi bao cao su màu xanh chưa qua sử dụng.

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình ngày 05/02/2024.

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo **Vũ Đăng Q** phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- **Công an huyện H**;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Người TGTG khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thế H4**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà**











**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Người TGT khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ****Nguyễn Thế H4**















***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Người TGT khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thế H4**







## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Người TGT khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thế H4**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**



**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**



***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thế H4**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thế H4**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Người TGTG khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thế H4**



**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Người TGTG khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thế H4**





**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thế H4**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà**



**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Người TGTG khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thế H4**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

*Nơi nhận:*

- Bị cáo;

**TOÀ**

- VKSND huyện Hưng Hà;

- VKSND tỉnh Thái Bình;

- Công an huyện H;

- Chi cục THADS H.Hưng Hà;

- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN**

**Nguyễn Thế H4**



*Nơi nhận:*

- Bị cáo;

**TOÀ**

- VKSND huyện Hưng Hà;

- VKSND tỉnh Thái Bình;

- Công an huyện H;

- Chi cục THADS H.Hưng Hà;

- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN**

**Nguyễn Thế H4**



**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân  
toà**

**Thẩm phán- Chủ toạ phiên**

*Nơi nhận:*

- Bị cáo;

**TOÀ**

- VKSND huyện Hưng Hà;

- VKSND tỉnh Thái Bình;

- Công an huyện H;

- Chi cục THADS H.Hưng Hà;

- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN**

**Nguyễn Thế H4**

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ bản án.

*Nơi nhận:*

**THẨM**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Người TGTT khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thế Hùng**

